

Hồi 14

Độn thuật chi bí

Bách Thuần mặc thường phục đậm nhã, áo ngắn tay áo rộng, quần tơ bó chân, trừ một cái vòng ngọc đeo trên cổ tay ra, không có mang trang sức gì khác, mặt không son phấn, lại vẫn kiều diễm sáng ngời.

Nàng dáng dấp phong lưu khoé miệng hé xuân nồng, tự tự nhiên nhiên, thần thái nhàn nhã bước qua cánh cửa Nguyễn Tu Chân vừa mở, đến bên kia bàn, tươi tươi tắn tắn thốt: "Thì ra chàng là Khâu Cửu Sư".

Khâu Cửu Sư đứng dậy còn chưa kịp đáp trả, nàng lại xoay người về phía Nguyễn Tu Chân vừa về chỗ ngồi: "Nếu tôi đoán không lầm, vị này nhất định là mưu sĩ hàng đầu của Đại Hà Minh 'Sách Sư' Nguyễn Tu Chân Nguyễn tiền sinh". Tiếp đó không chút khách khí ngồi bên kia bàn đối diện Khâu Cửu Sư.

Khâu Cửu Sư không dám nhìn sang Nguyễn Tu Chân, vì sợ làm cho gã hoài nghi, mình tự biết mình, giây phút Bách Thuần bước ra khỏi xe ngựa, cả đất trời liền biến thành khác hẳn, ánh dương tựa như sáng hơn một chút, hiện tại đối diện nàng, càng bùng tỏa hơn nữa, hẳn lại không muốn Nguyễn Tu Chân nhìn thấu hẳn. Ài! Phải làm gì đây? Phòng tuyến của hắn đang lọt vào bẫy bả sập đổ nguy hiểm.

Lúc này tiểu nhị hoang mang tiến vào hầu, đem thêm chén đĩa cho Bách Thuần, hai người thừa cơ ngồi xuống.

Nguyễn Tu Chân bưng bình trà, châm đầy chén của Bách Thuần.

Sau khi tiểu nhị thoái khỏi sương phòng, Khâu Cửu Sư đằng hắng một tiếng, nói: "Đêm hôm qua..."

Bách Thuần nhẹ nhàng thốt: "Đương nhiên là có chuyện bận, đúng không? Hai nhân vật võ lâm giậm chân có thể làm chấn động Đại Giang, cùng nhau đến Lạc Dương, khẳng định không phải để du sơn ngoạn thủy, hoặc đến Hồng Diệp Lâu lãng phí thời cơ".

Khâu Cửu Sư và Nguyễn Tu Chân cuối cùng đã hiểu, mỹ nữ khêu gợi này không phải đến đây để uống trà đơn giản như vậy, mà là đến tìm người.

Nguyễn Tu Chân chợt phát giác dưới tình huống này, thật không đến phiên gã xen miệng, hơn nữa gã vẫn còn đang tê dại sờn gai ốc.

Khâu Cửu Sư đâu muốn làm tổn thương Bách Thuần, không muốn nàng không vui, tức nhất là hẳn không có cách nào nói ra nguyên nhân thật sự, nhất thời trong lòng mâu thuẫn đến cùng cực, cười khổ: “Nếu ta nói với cô nương rằng số phận khiến cho ta không có cách nào đi gặp cô nương, cô nương nghĩ thế nào?”.

Nguyễn Tu Chân bàng quan thăm la hồng bét, gã có nhận thức sâu xa về con người của Khâu Cửu Sư, vừa nhìn thấy thần tình của hắn, biết liền hắn đang ở trạng thái “không sợ”, song nhãn của hắn bắn ra tinh quang nhiếp hồn người, tình trạng như vậy, Nguyễn Tu Chân trước đây đã từng thấy qua ba lần, lúc Khâu Cửu Sư đối diện kinh địch mạnh mẽ, sẽ vọt lên trạng thái đỉnh điểm, bình tĩnh chỉ huy thủ hạ tác chiến, mỗi lần đều đạt được thắng lợi huy hoàng. Giả như Khâu Cửu Sư coi Bách Thuần là “kinh địch” tình trường, muốn “chinh phục” nàng, vậy bọn họ phải thua vào tay địch nhân vô hình trong cõi U minh rồi.

Tình huống hiện tại Nguyễn Tu Chân gã càng không nên xen tay, gã còn ngồi ở đây đã là không biết điều lắm rồi.

Bách Thuần đôi mắt đẹp sáng lên, dịu giọng: “Số phận! Thật ra là số phận của nào? Khâu công tử có thể nói rõ hơn một chút không?”.

Nguyễn Tu Chân thầm thở dài một hơi, giờ tay vỗ vỗ vai Khâu Cửu Sư, đứng dậy đẩy cửa đi ra.

Đợi cửa đóng lại, Khâu Cửu Sư thần nhiên đáp: “Khâu Cửu Sư sở dĩ có thể không sợ gì hết, phóng tay mà làm, đều là vì trong lòng hoàn toàn không có vương vấn trói buộc. Hiện tại thiên hạ vạn dân đang lọt vào đầu sồi lửa bỏng, kẻ có chí làm sao có thể tự thủ không lý gì tới, đó là số phận đã định sẵn cho ta”.

Bách Thuần nở một nụ cười như ánh dương phá tầng mây mù hiển hiện, ngời sáng chiếu rọi khắp mặt đất, dịu dàng thốt: “Thì ra là vậy, bất quá nô gia đã nghe nói chàng là người như vậy từ lâu rồi, không phải vậy mới là kỳ quái đó. Nhưng có gì phải sợ vậy? Nô gia lại không phải vừa gặp đã chung tình với chàng, không phải không gả cho chàng không được, chỉ là thấy chàng trượng nghĩa phù trợ, anh hùng quá sức, muốn kết giao với chàng, tiến một bước quen biết với chàng. Đòi người phong phú nhiều về mà! Nếu chỉ có một mục tiêu đơn nhất, bỏ lỡ cái khác, làm sao đúng với mình được? Hiềm kỵ của Khâu công tử đâu có tất yếu, chàng thích đến lúc nào, đi lúc nào, nô gia sẽ không nói nửa lời oán thán. Cho dù bọn ta thân thiện da thịt, nô gia chỉ coi đây là một đoạn lữ trình động hồn trong cuộc đời, sẽ không gào sòng gào chết, đó tuyệt không phải là tác phong của nô gia. Khâu Cửu Sư đừng cảm vô địch đâu phải là kẻ khờ!”.

Khâu Cửu Sư nghe vậy trợn tròn mắt, cơ hồ không có cách nào phản ứng. Mỹ nữ can đảm trực tiếp như vậy, hấn lần đầu đụng phải, cảm giác trước đây chưa bao giờ có trào dâng lên đầu. Tuy từ xưa đến nay hấn không để ý tới tình cảm nam nữ, nhưng hấn tuyệt không phải là quân tử điềm tĩnh ngồi yên, sức dụ hoặc của Bách Thuần đối với hấn giờ phút này đang gia tăng gấp bội. Hấn cười khà khà nói: “Vấn đề ở chỗ cô nương có lẽ là người như vừa nói, coi luyện ái nam nữ như du khách qua đường. Nhưng ta lại sợ xông vào ái tình, đặc biệt là vào lúc này ở chỗ này. Cô nương cười ta khờ cũng được, cái gì cũng được, ta bây giờ cần phải khắc chế lấy mình, xin cô nương tha thứ cho”.

Bách Thuần vui vẻ thốt: “Được biết trong lòng công tử không phải không có nô gia, còn làm cho Khâu Cửu Sư đó giờ không sợ gì hết lòng sinh ý sợ, Bách Thuần có cảm giác vén gạt mây mù nhìn thấy trời xanh. Đêm hôm qua nô gia một mực chờ đợi chàng, thứ tâm tình khốn khổ đáng thương đó thật không biết có thể dốc tỏ cùng ai. Chàng muốn lo đại nghiệp nam nhi, không để ý tới tư tình nam nữ, chính là chỗ nô gia thương thức chàng nhất. Nhưng chàng lạ ghê! Sao có thể không nghĩ tới mặt mũi của con gái người ta như vậy, ít ra phải người đến thông tri cho tôi biết, tìm một lý do đường hoàng, để người ta hạ đài tốt đẹp. Hiện tại hại cho tôi từ chối mọi người, lại đợi không không, bị người ta chê cười”.

Khâu Cửu Sư có cảm giác đầu không lại nạng. Thần tình hờn mát nũng nịu của nàng quả là động hồn tới cực điểm, mà phương thức giọng điệu ngang ngược không nói lý lẽ của nàng càng làm cho hấn cảm thấy kích thích mới lạ, sẵn sàng chịu đựng. Hấn cười khổ nói: “Mặt đó là ta không đúng, ta xin chịu lỗi với cô nương ở đây”.

Bách Thuần cả người như phát sáng phát nóng, làm cho nàng càng tươi đẹp ngời ngời, đẹp đến mức không có gì bì được, mê hồn nhất là nàng tràn trề sinh khí khỏe mạnh, ngọc dung nét vẻ phong phú đa dạng, ánh mắt như có thể nói chuyện.

Khâu Cửu Sư cảm thấy toàn thân nổi da gà, thậm kê không hay, “sức đề kháng” của mình càng lúc càng bạc nhược, biết rõ bất kể sau này sự tình phát triển theo bất cứ phương hướng nào, hấn khẳng định không quên được nàng.

Bách Thuần dâng một nụ cười mê hồn cho hấn: “Chịu lỗi làm sao có thể chỉ nói bằng miệng không vậy được?”.

Khâu Cửu Sư thoát miệng hỏi: “Vậy thì bằng cái gì?”.

Lời nói ra khỏi miệng lập tức hối hận, nếu nàng nói đêm nay muốn hấn đến Hồng Diệp Lâu gặp nàng, hấn phải làm sao? Lại làm sao đối diện Nguyễn Tu Chân đây?

Vào giờ phút đó, Ngũ Độn Đạo không còn tồn tại trong đầu óc của hấn nữa.

Bách Thuần đáp như chuyện đương nhiên: “Xin lỗi đương nhiên phải phạt rượu, vậy tôi mới có thể xuống nước một bậc”.

Khâu Cửu Sư thất thanh: “Uống rượu?”.

Bách Thuần lộ vẻ không hiểu, nhíu chặt đôi mày, ngạc nhiên hỏi: “Uống rượu có vấn đề gì? Lẽ nào Khâu Cửu Sư tung hoành thiên hạ cũng không thể uống rượu, chưa từng rượu thấm đầu môi?”.

Khâu Cửu Sư lần này thật sự á khẩu, đang không biết làm sao để ứng phó mỹ nữ phong thái say đắm hồn người, kiểu cách riêng biệt khác người này, cửa phòng chợt đẩy tung ra.

Nguyễn Tu Chân xông thẳng vào, thần sắc nghiêm trọng: “Tiểu tử kia không thấy đầu nữa”.

Nhất thời tâm tưởng của Khâu Cửu Sư không có cách nào kéo rời khỏi Bách Thuần, phải một hồi sau mới ngạc nhiên hỏi: “Tiểu tử nào?”.

Nguyễn Tu Chân nhìn thấy Bách Thuần đang trừng trừng nhìn gã, hiển lộ nụ cười có lỗi, đáp: “Là tiểu tử bán mật rắn, có người nhìn thấy hấn sáng sớm hôm nay đội sọt tre bỏ đi qua cửa thành nam”.

Khâu Cửu Sư vụt đứng dậy, như từ tiền giới rút xuống phạm trần.

oOo

Tiết Đình Hao từ từ thốt: “Theo sử ký nhà Mâu Xuyên ghi lại, quân Sở tàn sát dân chúng trong thành để báo thù sau khi thành bị phá, lục lợi tìm kiếm Sở hạp khắp nơi mà không có thu hoạch, lại phóng hỏa đốt thành, thiêu trồn bảy ngày bảy đêm rồi mới bỏ đi”.

Cô Nguyệt Minh không hiểu: “Thống soái của quân Sở sao lại làm vậy, đáng lẽ nên giữ mạng sống tra khảo từng người, sao lại hỏi không được nơi hạ lạc của Sở hạp chứ. Ủa!”.

Tiết Đình Hao nhìn sang phía Cô Nguyệt Minh đang lộ thần sắc kinh ngạc, gật đầu: “Thí chủ đã nghĩ đúng chỗ có vấn đề rồi. Lúc bọn ta tiến vào cố thành, cố thành rõ ràng có dấu tích bị lửa dữ thiêu đốt mảnh liệt, tất cả mọi phòng ốc đều cháy tới nóc, lại trải qua sự hủy hoại của năm tháng, tường thành kiên cố đã sụp lở quá nửa, nhưng dưới đáy sơn thành, bọn ta phát hiện một thông đạo, tận cuối là một cánh cửa đồng còn nguyên, trong cửa là một

không gian rộng rãi sâu cỡ năm trượng, chắc đã từng đục đá dưới đáy sơn thành xây nên, bên trong có bài trí một cái giường đá”.

Cô Nguyệt Minh tâm thần không biết làm sao, bị lời miêu tả của Tiết Đình Hao thu hút quá sức, chấn động hồn phách, thở dài một hơi: “Các người có thể tìm được, quân Sở sao lại có thể sơ suất bỏ qua như vậy, thật là bất hợp lý”.

Tiết Đình Hao thốt: “Đó là chỗ ta nói không hợp tình lý. Trong mật thất tựa lăng mộ đó, có hai bộ hài cốt, một ngồi trên giường, người kia quỳ phục bên cạnh giường đá, ôm nhau thật chặt, y phục của bọn họ đã rách nát, chạm vào là hóa thành tro bụi, nhưng hài cốt quỳ phục bên giường đá vẫn dùng hai tay bưng Sở hạp, bọn ta là lấy Sở hạp từ trên tay người đã chết ngàn năm đó”.

Cô Nguyệt Minh cảm thấy toàn thân băng lãnh, thầm nghĩ có phải mình sợ không? Nhưng có gì đáng sợ chứ? Y hỏi: “Sau đó có xảy ra chuyện gì không?”.

Tiết Đình Hao thần tình hoài niệm chuyện xưa, đáp: “Nghĩ lại lúc sau khi lấy được Sở hạp, tựa như có một thứ lực lượng không tránh khỏi thúc giục bọn ta đi làm như vậy. Tiền Thế Thân thả neo ba chiếc chiến thuyền ở bến tàu dựng tạm phía bờ đông Tương Thủy, chỉ cần bọn ta đem Sở hạp lên thuyền, lập tức khởi hành, sau khi đến Động Đình Hồ ra Đại Giang lên Vận Hà, chở Sở hạp về lại kinh sư, vậy là đã đại công cáo thành rồi”.

Cô Nguyệt Minh không hiểu: “Sở hạp quan hệ trọng đại, trong đầm lại có sói hoang hoành hành, Tiền Thế Thân tại sao không điều binh vào đầm, bố phòng dọc đường, coi như là kế vạn toàn?”.

Tiết Đình Hao đáp: “Đó vốn là ý tưởng ban đầu của bọn ta, lại bị Mâu Xuyên cực lực phản đối, y nói nếu đông người tập nập, sẽ làm cho thần linh trấn thủ cổ thành phát giác. Bây giờ hồi tưởng lại, y chắc là có lòng riêng khác. Ngã Phật từ bi”.

Cô Nguyệt Minh biết hắn đang nói đến chỗ then chốt nhất, không hỏi nữa, để hắn nói tiếp.

Tiết Đình Hao thốt: “Sở hạp vào tay, Phu đại ca ra lệnh cho ta lập tức đi thông tri cho Tiền Thế Thân ở bờ đông Tương Thủy biết, kêu y dẫn binh vào đầm tiếp ứng. Ta lập tức rời khỏi cổ thành, lúc đó là sau Ngọ, đầm lầy bị sương mù bao bọc, không biết sao ta không ngờ lại lạc đường, đi kiểu nào cũng không có cách tới được Tương Thủy, la bàn của ta như bị hư, không ngừng xoay chuyển, làm cho ta không có cách nào định hướng, đến khi ta bỗng đụng phải một bầy dã lang, ta không đề nén được cơn sợ hãi trong lòng, quay đầu về cổ thành, nào hay... nào hay làm sao cũng tìm không ra, ta còn nghĩ mình đi sai đường, tìm kiếm tứ xứ, cái tìm được lại là thi thể của bọn họ, bao gồm cả Mâu Xuyên, chỉ không thấy Phu đại ca”.

Cô Nguyệt Minh hỏi: “Bọn họ có phải đã trúng kịch độc không?”.

Tiết Đình Hao gật đầu: “Ai ai cũng thất khiếu rỉ máu, quả là tình huống đã trúng kịch độc. Lúc đó ta tâm thần tán loạn, một mặt ta khẳng định Phu đại ca không phải là hạng người đó, mặt khác lại cảm thấy chỉ có Phu đại ca mới có khả năng hạ độc với bọn họ, đại ca sai ta đi trước là vì niệm chút thân tình. Ài! Đầu óc ta không có cách nào suy nghĩ như thường, chỉ biết ở lại chỉ có một con đường chết, Hoàng thượng chịu tha thứ cho ta, Phụng công công cũng không chịu tha thứ”.

Cô Nguyệt Minh vụt tỉnh ngộ: “Cho nên đại sư chạy về kinh sư, tìm lệnh tử và con gái của bà, vong mệnh thiên nhai, trốn tránh sự truy đuổi của Phụng công công”.

Tiết Đình Hao thốt: “Đại khái là vậy, sau khi an bài cho hai mẹ con bọn họ xong, bần tăng quay trở lại Vân Mộng Trạch, y theo lộ tuyến năm xưa tìm kiếm cổ thành, lại không có cách nào tìm được nữa”.

Cô Nguyệt Minh ngạc nhiên: “Đại sư không sợ bày sới sao?”.

Tiết Đình Hao trầm giọng: “Thần linh của Vân Mộng Trạch pháp lực vô biên, không những trấn thủ cổ thành, còn ngằm ngằm thao túng bày sới, khiến người ta phải ngưng bước”.

Cô Nguyệt Minh hỏi: “Đại sư tin rằng Sở hạp đã lọt vào tay Phu Mãnh?”.

Tiết Đình Hao điềm đạm thốt: “Thí chủ có tin không?”.

Cô Nguyệt Minh lắc đầu: “Theo lời nói của đại sư, Phu Mãnh căn bản không có cách nào mở được Sở hạp, không biết bên trong giấu vật gì, không ai vì vật không biết mà mạo hiểm hủy gia diệt tộc”.

Tiết Đình Hao đồng ý: “Phu đại ca quả không phải là hạng người đó, đại ca không những có nhân cách cao thượng, còn có hùng tâm tráng chí chấn hưng quốc gia, dẹp trừ phản loạn, bị Phụng công công coi là cái gai trong mắt. Nhưng Sở hạp hiển nhiên không lọt vào tay Phụng công công, khiến cho ý tưởng ta nghĩ Phụng công công bày bố tử mĩ để trừ khử cái gai trong mắt cũng phải lung lay”.

Cô Nguyệt Minh nói: “Kẻ đoạt Sở hạp khẳng định là người khác, không liên quan gì tới Phụng công công, đây là độc kế đoạt bảo giá họa, chỉ cần Phu Mãnh thất tung, có thể đẩy hết lên mình Phu Mãnh, để ai ai cũng nghĩ Phu Mãnh ôm bảo vật trốn chạy”.

Tiết Đình Hao thân người gầy gò giật nảy lên, đôi mắt bắn ra kỳ quang, chợt lại giơ tay áo che mặt, sau đó thốt: “Có lý! Người đó là ai? Phu đại ca là người cẩn thận vô cùng, mỗi lần ăn cái gì cũng đều dùng ngân châm dò thử, muốn giở mòi với đại ca đâu phải dễ”.

Cô Nguyệt Minh nghĩ đến chuyện mình hai lượt bị tập kích, trầm ngâm thốt: “Chuyện này Tiền Thế Thân chắc không thoát khỏi quan hệ”.

Tiết Đình Hao lộ thần sắc trầm tư.

Cô Nguyệt Minh thốt: “Đại sư tại sao chịu đem hết chuyện này thẳng thắn kể ra, nói cho cùng ta cũng là người Phụng công công phái đến mà?”.

Tiết Đình Hao bày tỏ thần thái vui vẻ thư thả đến xuất thần, như trên thế gian không còn chuyện gì có thể ngăn trở hấn thanh tu nữa, thần nhiên đáp: “Mất là do Vân Mộng Trạch, được cũng do Vân Mộng Trạch, nói ra thì dài dòng, xin cho phép bần tăng tóm lược. Bần tăng đem chuyện này nói hết cho thí chủ biết là hy vọng thí chủ có thể tìm được Sở hạp, khôi phục lại danh dự cho đại ca, như vậy bần tăng có thể an tâm buông tay về trời, trong lòng không còn chướng ngại gì nữa”.

Cô Nguyệt Minh ngây người: “Đại sư muốn...”.

Tiết Đình Hao hai má đỏ phùng phùng: “Trong Vân Mộng Trạch có cây mạn đà la. Hoa mạn đà la bình thường, lá lớn hoa trắng, kết trái như quả cà, đặc biệt hoa mạn đà la trong đầm trong trắng lại tở sắc tím, chứa đựng kịch độc kiến huyết phong hầu, vừa nãy ta đã ăn một đóa”.

Cô Nguyệt Minh nhớ tới hồi nãy hấn giờ tay áo che mặt, thở dài hỏi: “Đại sư sao lại phải làm vậy?”.

Tiết Đình Hao thần sắc bình tĩnh: “Lúc ta cố ý bộc lộ hành tung, đã sớm quyết ý liều mình, nguyên nhân bên trong thí chủ không cần tra cứu. Thí chủ nếu có thể để ta an nghỉ ở đây, bần tăng đã cảm kích phi thường rồi”. Nói xong câu cuối, đầu hấn bất lực gục xuống, lại vẫn giữ tư thế ngồi khoanh gối.

oOo

Khâu Cửu Sư và Nguyễn Tu Chân giục ngựa theo cửa nam ra khỏi thành, lần theo quan đạo phi nhanh được nửa dặm, có thủ hạ xuất hiện bên đường, thu cương ghim ngựa, nhìn theo hướng thủ hạ chỉ, quẹo trái tiến vào một khu rừng thưa, đến chỗ ba thủ hạ khác đang tụ tập, cái sọt tre đựng rắn của tiểu tử bán mật rắn kia không ngờ quăng trên cỏ, nắp sọt mở toang, biến thành một cái sọt không.

Nguyễn Tu Chân nhún bàn đạp xuống ngựa, đi vòng quanh cái sọt tre một vòng, sau đó trầm giọng: “Các người thoái ra đi”.

Thủ hạ nghe lệnh quay lại quan đạo.

Khâu Cửu Sư vẫn ngồi trên ngựa, đôi mắt thần quang loang loáng, bình tĩnh chăm chăm nhìn cái sọt không.

Nguyễn Tu Chân hỏi: “Người thấy sao?”.

Khâu Cửu Sư song thủ khoanh trước ngực, đáp: “Chiếu theo tình hình bề ngoài, tiểu tử kia quăng bỏ sọt tre ở đây, phóng sinh cho mấy con rắn trong sọt, sau đó lên đi. Nhưng ta thật không hiểu, nếu tiểu tử đó vì sợ bọn ta mà bỏ chạy, tại sao không lập tức rời khỏi thành sau khi bán mật rắn cho bọn ta hôm qua, lại phải đợi cả nửa ngày một đêm rồi mới đi”.

Nguyễn Tu Chân lại đi vòng quanh cái sọt tre thêm một vòng, nghĩ ngợi: “Tiểu tử đó có cần phải đi không?”.

Khâu Cửu Sư thốt: “Đây là chỗ thứ nhì ta nghĩ không ra, hẳn chắc biết bọn ta không nghi ngờ hẳn chút nào, nói cách khác hành động che giấu thân phận Ngũ Độn Đạo của hẳn đã hoàn toàn thành công, đáng lẽ nên lợi dụng thân phận đó, tiến hành đại kế trộm bảo vật của hẳn, sao khơi khơi lại bỏ đi vào lúc không nên đi, thật ra là chuyện gì đây?”.

Nguyễn Tu Chân mỉm cười: “Nếu không phải bọn ta muốn mua thêm mật rắn, cho dù tiểu tử đó có trốn đi, sợ rằng nhất thời hỏi bọn ta cũng không để ý. Hiện tại lại như trong cõi U minh đã có an bài, khiến bọn ta biết được hẳn rời khỏi thành mà đi, nếu ta đoán không sai, lực lượng vô hình kia quả là địch chứ không phải là bạn, chính đang ngầm ngầm trợ giúp tiểu tử đó”.

Khâu Cửu Sư trầm giọng: “Tiểu tử đó thật đã lên đi sao?”.

Nguyễn Tu Chân chột ngựa mặt cười khà khà, tâm trạng cực kỳ hân hoan, sau đó lắc đầu thở dài: “Ngũ Độn Đạo ơi! Người tuy ngon lành lắm, nhưng cuối cùng đã để cho ta khám phá được độn thuật của người”.

Khâu Cửu Sư không hiểu gì hết: “Độn thuật của hẳn? Hẳn có độn thuật gì?”.

Nguyễn Tu Chân nghiêm mặt: “Bộ dạng của hẳn có thể là giả, vết sẹo bị rắn cắn nơi cổ tay của hẳn cũng có thể là giả, hơi hám của rắn và của thuốc rắn ai ai cũng có thể làm được, nhưng thủ pháp hẳn bắt rắn và giết rắn cắt mật lại giả không được, về phương diện này hẳn quả có nghề, hiển nhiên hẳn đã từng có lúc hành nghề này”.

Khâu Cửu Sư thở dài: “Quả là như vậy, nếu không bọn ta sao lại có thể bị hẳn lừa được”.

Nguyễn Tu Chân thốt: “Mãi cho đến giờ, bất kể trước hay sau khi trộm bảo vật, không ai có thể khám phá thân phận Ngũ Độn Đạo của hấn, hấn đương nhiên không phải hiểu biết dị thuật ngũ độn, lại có một thứ độn pháp khác, là giả gì đi nữa cũng không lộ ra bất kỳ một sơ hở nào, bởi hấn quả đã từng trong một khoảng thời gian về trước hành mấy nghề đó, ví như bán mật rần, hay là y sư, thợ rèn, thợ may, thầy bói, thậm chí bất cứ một nghề nghiệp nào, hấn căn bản không cần phải giả, chỉ cần trở lại làm nghề đó là được, đó là độn thuật mà hấn dựa dẫm để tung hoành thiên hạ. Cho nên nếu hấn thật đã lên đi chỗ khác, cơ hội bọn ta có thể tìm được hấn cực nhỏ”.

Khâu Cửu Sư nói: “Hấn chắc đã lên về thành”.

Nguyễn Tu Chân vui vẻ thốt: “Chính là như vậy. Trong nửa ngày một đêm hôm qua, hấn tìm được một thân phận càng có lợi cho hành động của hấn, cho nên quyết định bỏ bán mật rần, đổi qua thân phận mới mà hành sự, còn cố ý quăng sọt tre không xa ngoài thành, bày bố trận nghi binh, ta dám khẳng định hấn vẫn còn trong thành”.

Khâu Cửu Sư đôi mắt hổ sáng lên, hấn học nói: “Bất kể hấn giả làm người nào, chỉ cần ta gặp lại hấn, có thể nhận ra hấn liền”.

Nguyễn Tu Chân điềm đạm thốt: “Đừng coi thường bản lãnh giả trang của hấn, về phương diện đó hấn là người có tài. Hiện tại bọn ta lại quay về vấn đề cũ, tại sao hấn biết rõ bọn ta biết mục tiêu trộm bảo vật của hấn mà vẫn chui đầu vào lưới? Hấn chắc rõ bọn ta sẽ thông tri cho Tiền Thế Thần biết, chỉ cần Tiền Thế Thần đề cao cảnh giác, hấn không thể nào trở nghề, ở lại Lạc Dương còn có ý nghĩa gì chứ?”.

Khâu Cửu Sư nhíu mày: “Lẽ nào bọn ta đã đoán sai đối tượng hấn muốn hạ thủ?”.

Nguyễn Tu Chân thừa nhận: “Khả năng đó cực lớn”.

Khâu Cửu Sư nói: “Bọn ta có phải nên tương kế tựu kế, giả như rời khỏi thành truy lùng hấn, làm cho hấn không phòng bị nữa?”.

Nguyễn Tu Chân thốt: “Hấn làm sao biết được bọn ta đã bỏ đi?”.

Khâu Cửu Sư gật đầu đồng ý. Ngũ Độn Đạo chỉ có một mình, đã không có cách nào nắm bắt được mọi tình huống trong thành, càng không có cách nào để ý tới chuyện ngoài thành. Đang lúc khẩn trương thảo mộc giai binh như vậy, hấn đâu dám hoạt động trên đường tai mắt đủ mọi nơi, cho nên bất kể bọn họ có hành động gì, Ngũ Độn Đạo không thể nào biết được.

Nguyễn Tu Chân thốt: “Đây là đấu pháp chưa từng có tiền lệ, Ngũ Độn Đạo không phải là hạng tầm thường, tài trí không kém bọn ta, cho nên cần phải bỏ hết thủ pháp quen dùng, đổi sang chọn thủ đoạn có tính ứng phó, mới có thể có hiệu quả”.

Khâu Cửu Sư hỏi: “Bọn ta bây giờ nên làm gì?”.

Nguyễn Tu Chân bộ dạng như đang hưởng thụ, thở dài một hơi: “Trò chơi bắt trộm càng lúc càng lý thú, thân phận mới nào có thể làm cho Ngũ Độn Đạo bỏ thân phận bán mặt răn, khẳng định phải càng có lợi cho hành động của hần”.

Khâu Cửu Sư hỏi: “Thân phận mới của hần có phải sẽ giúp cho hần có thể trà trộn vào Bối chính sứ ti phủ chứ?”.

Nguyễn Tu Chân thốt: “Ý tưởng của Cửu Sư hợp tình hợp lý nhất, chỉ có trà trộn vào chỗ nào đó không cần bước ra ngoài cửa nửa bước, mới có thể tránh khỏi tai mắt của bọn ta. Nếu hần một dạ muốn lấy ngọc kiếm, vậy bọn ta chỉ cần đi gặp Tiền Thế Thần, để gã điều tra xem từ sáng sớm hôm nay cho đến bây giờ Bối chính sứ ti phủ của gã có người ngoài nào mới đến không, Ngũ Độn Đạo sẽ không còn chỗ lẫn mình. Nhưng nếu không có một người như vậy, đối tượng hạ thủ của Ngũ Độn Đạo liền không còn là Tiền Thế Thần nữa, mà là một người khác”.

Khâu Cửu Sư tinh thần phấn chấn: “Ta lập tức đi tìm Tiền Thế Thần, nếu vẫn tìm không ra Ngũ Độn Đạo, thông qua Tiền Thế Thần đi tra dò tất cả các nhà phú hộ Lạc Dương có tư cách trở thành mục tiêu của Ngũ Độn Đạo, chuyến này ta thấy hần có mọc cánh cũng khó mà bay thoát”.

Nguyễn Tu Chân thốt: “Có những chuyện ta còn phải dụng tâm suy tưởng, hiện tại bọn ta chia nhau hành sự, người đi gặp Tiền Thế Thần, ta đi báii kiến bang hội địa phương, lợi dụng thời cơ Ngũ Độn Đạo trốn vào phủ trạch nào đó, bố trí một màn thiên la địa võng bao trùm toàn thành, chỉ cần bất kỳ một người ngoài nào thể hình gần sát Ngũ Độn Đạo, bảo đảm không tránh khỏi tai mắt của bọn ta”.

Khâu Cửu Sư phấn khởi: “Ta còn muốn thỉnh Tiền Thế Thần tăng cường phòng vệ thành trì, tra xét kẻ lạ mặt như Ngũ Độn Đạo vào ra, xua rùa vào rọ, chuyến này xem xem Ngũ Độn Đạo có thể thoát khỏi nơi đây không?”.

- o O o -